

CÔNG TY CỔ PHẦN TRẮC ĐỊA, ĐỊA CHÍNH VÀ XÂY DỰNG NAM HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRẮC ĐỊA, ĐỊA CHÍNH VÀ XÂY DỰNG NAM HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SOUTH HANOI GEODETIC, CADASTRAL AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HANOI GEODETIC.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110260579

3. Ngày thành lập: 22/02/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ngõ 22 Thôn Giang Triều, Xã Đại Cường, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 097 236 2378

Fax:

Email: southhanoi.jsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, vật tư, thiết bị ngành trắc nghiệm địa(đo đạc) và máy móc khoa học kỹ thuật phục vụ nghiên cứu; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác	4659
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch, ngói, đá, cát, sỏi, đất các loại; - Bán buôn gạch ốp lát và các thiết bị vệ sinh; - Bán buôn sắt thép xây dựng; - Bán buôn các vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663(Chính)
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
8.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Khoản 1 Điều 10 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014 được sửa đổi bởi Điểm a Khoản 2 Điều 75 Luật đầu tư năm 2020)	6810

9.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản, quản lý bất động sản (Điều 3 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014). (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	6820
10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát, lập dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình, sản phẩm đo đạc bản đồ - Xây dựng mạng lưới địa chính, đo đạc, lập bản đồ địa hình, địa chính và bản đồ chuyên đề các ngành: Nông nghiệp, lâm nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, cấp thoát nước - Tư vấn đo lập bản đồ phục vụ việc giao đất và giải phóng mặt bằng (GPMB); Thành lập các loại bản đồ chuyên ngành, chuyên đề Atlas - Đo vẽ và hiệu chỉnh bản đồ địa hình tỷ lệ lớn; Đo đạc, thành lập bản đồ địa giới hành chính, bản đồ hành chính - Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai, đánh giá thích nghi đất đai - Đăng ký thống kê lập hồ sơ địa chính - Đánh giá tác động môi trường, quan trắc môi trường - Kiểm định chất lượng công trình kỹ thuật dân dụng, công nghiệp, sản phẩm đo đạc và bản đồ - Xây dựng cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ, thu nhận dữ liệu ảnh hàng không - Thiết kế khai thác rừng, các công trình lâm sinh - Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình - Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp - Thiết kế nội, ngoại thất công trình - Lập quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội - Quan trắc lún, nghiêng và chuyển dịch biến dạng công trình - Thiết kế, kiến trúc, quy hoạch chi tiết xây dựng công trình - Dịch vụ khoan thăm dò nước và địa chất các công trình - Đánh giá tiềm năng, phân hạng đất đai - Kiểm tra chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyên ngành (Chỉ kinh doanh khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng qui định pháp luật)	7110
11.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước...; - Kiểm tra, hiệu chỉnh và kiểm định chất lượng máy đo đạc, trắc địa và các loại máy khác.	7120
12.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310

13.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định (Điều 4 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4931
14.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng (Điều 7 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4932
15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9, Điều 13 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4933
16.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
17.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho ngoại quan - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan) (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
19.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
20.	Xây dựng nhà để ở	4101
21.	Xây dựng nhà không để ở	4102
22.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
23.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
24.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
25.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
26.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
27.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
28.	Xây dựng công trình thủy	4291
29.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
30.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cầu cống, các công trình hạ tầng kỹ thuật và khu đô thị; - Xây dựng và lắp đặt trạm, đường dây tải điện đến 35KV (Điều 9 Nghị định 14/2014/NĐ-CP); - Xây dựng các công trình cấp thoát nước, lắp đặt đường ống công nghệ và áp lực, điện lạnh, trang trí nội ngoại thất, gia công lắp đặt khung nhôm kính;	4299

32.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
-----	---	------

6. **Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN DUY HẢI	Thôn Giang Triều, Xã Đại Cường, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	33,333	001090053422	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	33,333		

2	PHÙNG VĂN KIÊN	Thôn Chiến Thắng, Xã Đồng Thịnh, Huyện Sông Lô, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	33,333	026084003629
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	33,333	
3	NGUYỄN TIẾN DŨNG	Thôn Giang Triều, Xã Đại Cường, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	33,333	001085013318
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	33,333	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TIẾN DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/02/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001085013318

Ngày cấp: 08/12/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Giang Triều, Xã Đại Cường, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Giang Triều, Xã Đại Cường, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội